Đáp Án Đề Thi Lớp 6

***<u>Bài pháp:</u>* "Tầm quan trọng của Giới Luật trong đời sống sinh hoạt chung của tu sĩ" của HT Đức Thắng (câu 1 đến câu 5)**

1. **Giới và Luật đồng** *(giống nhau)* **hay dị** *(khác nhau)***?**
   a. Đồng
   b. Dị
   c. Cả hai đều sai

2. **Đức Phật chế giới cho đệ tử để làm gì?**
   a. Thanh tịnh thân khẩu và ý
   b. Thanh tịnh ý
   c. Thanh tịnh thân

3. **Đức Phật chế Luật để làm gì?**
   a. Làm nội quy cho mọi người sinh hoạt thường ngày của chúng Tăng.
   b. Cho sinh hoạt hằng ngày của cá nhân tu sĩ
   c. Hai câu trên đều sai

4. **Giới Luật đóng vai trò gì trong cuộc sống của Tăng già?**
   a. Nhân đưa đến giải thoát khổ đau
   b. Nhân đưa đến thanh tịnh ba nghiệp
   c. Cả hai đều đúng

5. **Đức Phật căn cứ vào đâu để chế ra giới**
   a. Tướng Phạm
   b. Tánh Phạm

***<u>Bài pháp:</u>* "Những Phương Pháp Đoạn Trừ Phiền Não" của HT Nguyên Hạnh (câu 6 đến câu 10)**

6. **Tác ý như thế nào để đoạn trừ phiền não?**
   a. **Đúng như lẽ thật của các Pháp**
   b. Tác ý với tất cả mọi Pháp
   c. Cả hai đều đúng
   d. Cả hai đều sai

7. **Sự thụ dụng các nhu cầu (ăn, mặc, ở, thuốc men…) một cách thích đáng là một phương pháp đoạn trừ phiền não; bởi vì:**
    a. Cho con người thỏa mãn mọi nhu cầu
    b. Khiến lòng tham sân không bị khích động sinh khởi
    c. Khiến con người không phải bận tâm lo lắng
    d. Cả b và c đều đúng

8. **Phòng hộ như một phương pháp đoạn trừ phiền não có nghĩa là:**
    a. Không để ai hay vật gì xâm phạm đến mình
    b. Không cho sáu căn tiếp xúc với sáu trần
    c. Tránh mọi thứ gây phiền não
    d. Không câu nào đúng cả.

9. **Để đoạn trừ phiền não, phải biết tránh né những gì cần tránh né. Tại sao?:**
    a. Vì mình sợ hãi
    b. Vì mình yếu đuối
    c. Vì để bảo hộ thân tâm cho sự tu tập giải thoát
    d. Vì phải biết coi thường các nghịch cảnh chướng ngại

10. **Giác chi nào trực tiếp đưa đến tâm an nhiên tự tại một khi được tu tập?**
    a. Niệm
    b. Trạch pháp
    c. Định
    d. Xã

<u>Bài giảng: "Yết ma là gì? Có bao nhiêu loại Yết ma?" - HT Thái Siêu (câu 11 đến câu 15)</u>

11. **Khi Yết ma bên Tăng:**
    a. Tất cả Tỳ kheo được quyền biểu quyết
    b. Chư Tăng Ni được quyền biểu quyết
    c. Chỉ có Tỳ kheo thanh tịnh và hợp pháp được quyền biểu quyết
    d. Tất cả đều đúng

12. Yết ma được phân loại như sau:

a. Đơn bạch, bạch nhị, và bạch tứ
b. Chỉ có bạch tứ
c. Chỉ có đơn bạch và bạch nhị
d. Tất cả đều đúng

13. Khi Yết ma cần có:

a. Chỉ cần 2 vị Tỳ kheo thanh tịnh và hợp pháp
b. Chỉ cần 1 hòa thượng quyết định
c. Cần có 4 vị Tỳ kheo thanh tịnh và hợp pháp
d. Tất cả đều sai

14. Khi Bố tát chỉ cần có:

a. Hai vị Tỳ kheo thanh tịnh hợp pháp
b. Bốn vị Tỳ kheo thanh tịnh hợp pháp
c. Mười vị Tỳ kheo thanh tịnh hợp pháp
d. Tất cả đều đúng

15. Khi làm lễ Yết ma tất cả Tỳ kheo hiện diện:

a. Đều ngồi thì ngồi hết
b. Vị đứng vị ngồi
c. Không cần đồng nhất trong tứ oai nghi *(đi, đứng, nằm, ngồi)*
d. Tất cả đều sai